

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành mức thu học phí và các khoản thu khác  
đối với người học năm học 2026-2027**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC**

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Điện lực ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 541/QĐ-BCT ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Công Thương về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công thuộc Bộ Công Thương giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Kết luận số 129-KL/ĐU ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Đảng ủy Trường Đại học Điện lực về chủ trương mức thu học phí năm học 2026-2027 của Trường Đại học Điện lực;

Căn cứ chương trình đào tạo của Trường Đại học Điện lực;  
Theo đề nghị của Trường phòng Kế hoạch - Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức thu học phí và các khoản thu khác đối với người học năm học 2026-2027 (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm học 2026-2027 và thay thế văn bản trước đây liên quan đến nội dung trên.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị: Kế hoạch - Tài chính, Quản lý Đào tạo, Công tác Sinh viên, Trung tâm Đào tạo Thường xuyên, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Website;
- Lưu: VT, KHTC.



**Đình Văn Châu**

## PHỤ LỤC

Mức thu học phí và các khoản thu khác đối với người học năm học 2026-2027  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1563/QĐ-ĐHDL ngày 15 tháng 6 năm 2026  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Điện lực)

1. Mức thu học phí các hệ đào tạo của khóa tuyển sinh năm học 2024-2025 về trước:

TT	Nội dung	Đơn giá (đồng/01 tín chỉ)			
		Đại học chính quy	Đại học vừa làm vừa học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1	Giáo dục đại cương, học phần chứng chỉ (GDTC, GD QP-AN)	530.000	580.000	795.000	
2	Giáo dục chuyên nghiệp của: - Khối ngành III (lĩnh vực kinh doanh và quản lý, pháp luật) - Khối ngành VII (lĩnh vực du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân, nhân văn)	630.000	680.000	936.000	1.560.000
3	Giáo dục chuyên nghiệp của Khối ngành V (lĩnh vực công nghệ kỹ thuật, máy tính và công nghệ thông tin, kỹ thuật, Toán và thống kê)	745.000	820.000	1.115.000	1.860.000

2. Mức thu học phí các hệ đào tạo của khóa tuyển sinh từ năm học 2025-2026 đến nay:

TT	Nội dung	Đơn giá (đồng/01 tín chỉ)			
		Đại học chính quy	Đại học vừa làm vừa học	Thạc sĩ	Tiến sĩ
1	Giáo dục đại cương, học phần chứng chỉ (GDTC, GD QP-AN)	575.000	745.000	860.000	
2	Giáo dục chuyên nghiệp của: - Khối ngành III (lĩnh vực kinh doanh và quản lý, pháp luật) - Khối ngành VII (lĩnh vực du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân, nhân văn)	730.000	945.000	1.090.000	1.820.000
3	Giáo dục chuyên nghiệp của Khối ngành V (lĩnh vực công nghệ kỹ thuật, máy tính và công nghệ thông tin, kỹ thuật, Toán và thống kê)	810.000	1.050.000	1.210.000	2.010.000

(Ghi chú: Đối với khóa đã tuyển sinh và thu học phí nhập học năm 2026 được áp dụng theo mức đã thu, kỳ tiếp theo sẽ áp dụng theo đơn giá của Quyết định này).

3. Học phí của các lớp tiếp nhận từ Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thương mại bàn giao về Nhà trường sau sáp nhập: giữ nguyên mức thu theo năm học trước.

4. Đơn giá trên áp dụng chung cho các học phần học lần đầu, học lại, học online, học trực tiếp, học cải thiện điểm tương ứng theo từng hệ đào tạo.

5. Học phí các lớp học phần đặc biệt áp dụng cho học lại, học cải thiện:

- Lớp từ 10 đến dưới 20 người học tính bằng 1,5 lần đơn giá tín chỉ tương ứng
- Lớp từ 5 đến 9 người học tính bằng 2,0 lần đơn giá tín chỉ tương ứng
- Lớp dưới 5 người học tính bằng 2,5 lần đơn giá tín chỉ tương ứng

6. Học phí toàn khóa, học phí học kỳ tương ứng với từng hệ đào tạo xác định theo công thức:

Tổng học phí toàn khóa = (Tổng số tín chỉ GDĐC theo CTĐT chuẩn x Đơn giá tín chỉ GDĐC) + (Tổng số tín chỉ GDCN theo CTĐT chuẩn x Đơn giá tín chỉ GDCN)

Học phí theo kỳ học (5 tháng) = Tổng học phí toàn khóa / Tổng số kỳ đào tạo

7. Học phí gia hạn thời gian thực hiện luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ được tính căn cứ số tháng trong Quyết định gia hạn theo công thức:

Học phí toàn khóa/số tháng theo CTĐT chuẩn x số tháng gia hạn

8. Lệ phí phúc khảo bài thi:

- Trình độ đại học: 50.000đ/bài thi
- Trình độ thạc sĩ, tiến sĩ: 100.000đ/bài thi

9. Kinh phí đào tạo người học là người nước ngoài diện hiệp định hoặc tự túc được xác định theo từng hệ đào tạo, theo hiệp định hoặc thỏa thuận hợp tác với bên nước ngoài./.

